

Thưa quý vị, hồi năm 2008, Washington và Hà Nội đã ngừng gia hạn một thỏa thuận cho nhân con nuôi sau khi phía Hoa Kỳ phát hiện các ‘sai phạm’

mà Việt Nam cho là ‘không xác đáng’. Việt Nam Báo chí Điếu tra Schuster thuộc Đồi húc Brandeis của Hoa Kỳ mới đây đã công bố một cuộc điếu tra về cuộc khủng hoảng con nuôi Việt – Mỹ, hé lộ những căng thẳng phía hậu trường. Mời quý vị theo dõi tiếp tục thu thập của Nguyễn Trung trong chuyên mục ‘Câu chuyện Việt Nam’ tuần này.

Cuộc Điếu tra của Việt Nam Báo chí Điếu tra Schuster Đồi sỏ quán Mỹ ở Hà Nội

Thông tin từ hàng trăm trang tài liệu có được từ yêu tiếp cận thông tin theo Đạo luật Tự do Thông tin (Freedom of Information Act) cho thấy, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ ‘đã khám phá ra một số tham nhũng có hệ thống trên toàn Việt Nam trong vấn đề cho nhân con nuôi’.

Bà E.J. Graff, Phó Giám đốc đồng thời là nhà nghiên cứu cao cấp của Việt Nam Báo chí Điếu tra Schuster, cho VOA Việt Nam biết, qua các thông tin bà thu nhận được, nhiều người tiếp cận quan quyền lý vấn đề giao nhận con nuôi, các trung tâm trẻ mồ côi, bệnh viện, giới chức chính phủ Việt Nam đã ‘hàng loạt’ từ các vấn đề giao nhận con nuôi ‘không minh bạch’ cho các công dân Mỹ và không mấy nghi ngờ về các tiêu chuẩn.

Bà nói: ‘Tôi thất vọng bất ngờ khi Đồi sỏ quán Mỹ (ở Hà Nội) tin rằng phần lớn các em nhỏ trong các vấn đề nhận con nuôi ở Việt Nam có liên quan tới việc lừa đảo, thậm chí là bắt ép buôn bán hay cưỡng bức. Họ không nói rõ là bao nhiêu em bắt cóc, nhưng có lẽ chỉ có vài em.’

Họ nói rõ trong các tài liệu, mà tôi xin trích: ‘Một bệnh viện thậm chí đã bắt cóc các trẻ sơ sinh bằng cách không cho các em xuất viện cho đến khi nào cha mẹ các em chấp nhận trả khoản tiền viện phí lớn. Khi viện phí không được trả, bệnh viện tuyên bố các em nhỏ đã bỏ bệnh, và các em bị đưa đi nhận làm con nuôi mà không được sự đồng thuận của cha mẹ các em’.

Theo bà Graff, các tài liệu cho thấy, ngay sau khi hai bên ký hiệp định cho nhân con nuôi hồi

năm 2005, Đ&#i s&# quán Hoa Kỳ ở Hà Nội đã th&#y ‘m&#t s&# gia tăng đáng ng&# các v&# tr&# nh&# b&# b&# r&#i t&#i các tr&#i tr&# m&# cô&#i có ký h&#p đ&#ng v&#i các c&# quan môi gi&#i con nuôi qu&#c t&#’.

Nhà nghiên cứu này nói rằng báo cáo của Đ&#i s&# quán Mỹ ở Hà Nội cho bi&#t đã ‘ph&#t hi&#n ra các ngôi nhà đ&#c coi là an toàn n&#i các ph&#n đ&#c cung cấp ch&# ăn , chi phí y t&# và ti&#n b&#c đ&# ‘b&#t đ&#u m&#t cu&#c s&#ng m&#i’ và ‘các ph&#n ph&#i ký vào cam kết t&# b&# con mình và th&#ng b&# tách kh&#i con ngay sau khi sinh’.



E.J. Graff

Bà Graff cho VOA Vi&#t Ng&# bi&#t rằng Vi&#n Báo chí Đi&#u tra Schuster đã nghiên cứu hàng trăm trang tài liệu có đ&#c t&# yêu cầu ti&#p c&#n thông tin theo Đ&#o luật T&# do Thông tin.

Báo cáo vi&#t: ‘Th&#t bi&#ch, trong m&#t s&# tr&#ng h&#p, các ph&#n này đ&#c cho bi&#t rằng con h&# s&# đ&#c cho làm con nuôi trong n&#c và s&# tr&# v&# nhà khi các em 11 tu&#i’.

Các tài liệu cũng cho thấy các giới chức Việt Nam đã ‘ngăn cản đi đến cửa Đồi số quán Hoa Kỳ để đi u tra và nguỵ ngụy các cửa các trẻ mồ côi từ 17 trong số 63 trẻ nh cửa Việt Nam trong khoảng thời gian từ năm 2007 tới năm 2008’.

Theo bà Graff, nhiều giới chức Việt Nam đã mệnh lệnh phải Hoa Kỳ tiến hành các đi u tra hình sự tại Việt Nam, từ đó mà các nhà đi u tra đôi khi ‘lo ngại cho sự an toàn cửa họ’. Một đi u tra viên thậm chí còn không được cấp visa vào Việt Nam.

Nhà nghiên cứu này nói: ‘Các tài liệu cho thấy, Đồi số quán Mỹ ở Hà Nội và sau đó là Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã liên lạc và trao đổi với các giới chức Việt Nam thu thập các cấp khác nhau và vận động để đưa vào trong việc cho nhận con nuôi, trong một số trường hợp có thể cửa thành từ hình sự cũng như cửa chuyển tham nhũng cửa giới chức mà họ phát hiện được’.

Họ đã yêu cầu ông Vũ Đức Long Cục trưởng Cục con nuôi quốc tế (Bộ Tư Pháp) đi u tra một số vấn đề họ đã đi u tra ra, nhưng theo các tài liệu, Cục con nuôi quốc tế lại che giấu đi u mà Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ cho là các sai phạm và một thủ tục. Nói một cách khác, Cục con nuôi quốc tế không đi u tra và các vấn đề đưa vào và phạm tội, và nói Cục này che giấu bao giờ ghi nhận các vấn đề như vậy trong các trường hợp cho nhận con nuôi quốc tế’.

Theo bà Phó Giám đốc Viện Báo chí Đi u tra Schuster, hai cuộc năm 2007, Đồi số quán Hoa Kỳ đã tiến hành chuyển công du cửa Trại lý Ngoại giao Hoa Kỳ Maura Harty tại Việt Nam để trao đổi với các giới chức cấp cao cửa Việt Nam về cuộc khủng hoảng con nuôi.

Các tài liệu cho hay, bà Harty đã ‘mệnh lệnh trình bày vấn đề Đồi số quán Mỹ đã phát hiện ra các vấn đề mua bán trẻ em’, và nhận mệnh lệnh rằng đây là đi u Hoa Kỳ ‘không thể dung thứ’.

Giới chức Hoa Kỳ cũng ‘thúc ép Việt Nam thông qua và triển khai Công ước La Haye về nhận con nuôi liên quốc gia’, một hiệp ước quốc tế quan trọng nhằm quản lý vấn đề con nuôi.

Bà Graff cho hay, các giới chức Hoa Kỳ cũng liên tục hỗ trợ kỹ thuật để giúp Việt Nam soạn thảo và thi hành luật về con nuôi. Tuy nhiên, theo quan điểm cửa Đồi số quán Hoa Kỳ, ‘các giới chức Việt Nam không những không theo đuổi và vận động này, mà còn giúp đỡ, thay vì trừng phạt

những kẻ mua bán trẻ em’.

Nhà nghiên cứu này nói với VOA Việt Ngữ: ‘Tôi tin rằng các giới chức Hoa Kỳ thường xuyên đưa ra các bằng chứng về các sai phạm trong các vụ giao nhận con nuôi. Phía Hoa Kỳ rất cuống tuyên bố họ không thể gia hạn biên bản ghi nhận song phương, theo đó các công dân Mỹ có thể nhận các trẻ em Việt Nam làm con nuôi, nếu các vấn đề họ nêu ra không được giải quyết. Chính phủ Việt Nam sau đó cũng tuyên bố không gia hạn biên bản ghi nhận này’.

Bà Graff cho rằng các giới chức Hoa Kỳ ‘không có đủ các công cụ cần thiết để ngăn chặn những kẻ đánh cắp trẻ em, trong khi vẫn tiếp tục cho phép tiến hành các vụ cho nhận con nuôi hợp pháp’.

Rất cuống, Đại sứ Michael Michalak gọi với Washington một loạt lần, xin trích: ‘Các giới chức (Việt Nam) rõ ràng đã rất bối rối về các thông tin từ các cuộc điều tra của bộ phận lãnh sự, những thay vì giải quyết các vấn đề cốt lõi trong đó có tình trạng tham nhũng và buôn bán trẻ em, họ lại ngăn cản các giới chức lãnh sự làm nhiệm vụ ... Điều này đã buộc chúng ta vào một tình thế không thể biện hộ được. Chúng ta không thể tiếp tục Hiệp định hiện hành trong các điều kiện như vậy’.

Theo Việt Nam Báo chí Điều tra Schuster, trong khoảng thời gian từ 2006 tới 2009, các công dân Hoa Kỳ đã nhận nuôi tổng cộng hơn 2.200 em như là Việt Nam.